

Số: 111/QĐ-CQLTT

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3682/QĐ- BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2977/QĐ – BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2021 của Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 2998/TCQLTT - TTKT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng kèm theo Quyết định này.

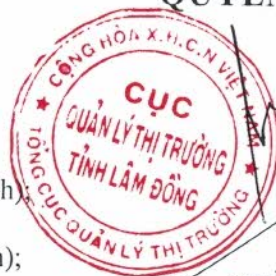
Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra theo Kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Lâm Đồng (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (để b/c);
- Tổng cục QLTT (để b/c);
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- UBND các huyện, TP. Đà Lạt, TP Bảo Lộc (p/h);
- Chi cục TT&BVTV (p/h);
- Phòng Kinh tế hạ tầng, NN các Huyện, TP (p/h);
- Lãnh đạo Cục QLTT;
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Trang thông tin điện tử của Cục;
- Lưu VT, NV-TH.



QUYỀN CỤC TRƯỞNG

Kiều Xuân Việt



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng
theo Quyết định số 111/QĐ - CQLTT ngày 29 tháng 12 năm 2020
của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Lâm Đồng)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08/3/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Nghị định 148/2016/NĐ-CP ngày 04/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường; Nghị định 78/2019/NĐ - CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 148/2016/NĐ - CP;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT - BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3682/QĐ - BCT ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2977/QĐ - BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương phê duyệt định hướng chương trình kiểm tra năm 2021 của Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 2998/TCQLTT - TTKT ngày 24/12/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực thương mại & công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Mục đích

Nhằm bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh: Thuốc lá, khí dầu mỏ hoá lỏng, xăng dầu, thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý trên thị trường; góp phần phát triển sản xuất, bình ổn thị trường, mở rộng giao lưu hàng hoá, dịch vụ; bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh: Thuốc lá, khí dầu mỏ hoá lỏng, xăng dầu, thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay những yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm;

Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Các hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm, tra xử lý vi phạm hành chính phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với các nhóm đối tượng được kiểm tra.

Việc kiểm tra, xử lý không gây phiền hà, trở ngại cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh sản xuất, kinh doanh, cung ứng dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp diễn ra bình thường.

Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực, đảm bảo công bằng.

Rút ra được những vấn đề cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh: Thuốc lá, khí dầu mỏ hoá lỏng, xăng dầu, thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về động sản xuất, kinh doanh: Thuốc lá, khí dầu mỏ hoá lỏng, xăng dầu, thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng công nghệ số để kinh doanh: 0 đối tượng.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu: 33 đối tượng.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm từ thuốc lá: 96 đối tượng;
- Tổ chức hoạt động kinh doanh Xăng dầu: 115 đối tượng;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng: 96 đối tượng;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng thiết bị y tế, vật tư y tế: 07 đối tượng
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng phân bón: 218 đối tượng.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp: 97 đối tượng.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công thương: 202 đối tượng.

Tổng cộng số lượng được kiểm tra: 864 đối tượng (có danh sách cụ thể kèm theo)

2. Nội dung kiểm tra

a. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép bán buôn, bán lẻ rượu.
- Kiểm tra về việc thực hiện các điều kiện kinh doanh rượu.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết; việc dán tem đối với sản phẩm rượu.

b. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm từ thuốc lá

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép bán buôn, bán lẻ thuốc lá.
- Kiểm tra về việc thực hiện các điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá và sản phẩm thuốc lá.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết; việc dán tem đối với sản phẩm thuốc lá.

c. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu.
- Quy định về niêm yết giá bán và giá bán lẻ xăng dầu.
- Quy định về đăng ký, mua, bán xăng dầu theo hệ thống phân phối.
- Quy định về giao, nhận tổng đại lý, đại lý kinh doanh xăng dầu.
- Quy định về ký hợp đồng mua, bán xăng dầu, hợp đồng làm thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu.
- Quy định về biển hiệu;
- Quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.
- Quy định về đo lường trong kinh doanh xăng dầu. Phối hợp với cơ quan chức năng lấy mẫu xăng dầu, để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

d. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động chiết nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp.
- Quy định về giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh/chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng.
- Kiểm tra chấp hành các quy định về điều kiện chiết nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sử hữu trí tuệ.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh LPG.

đ. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng thiết bị, vật tư y tế

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ doanh nghiệp.
- Quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá, hoá đơn, chứng từ liên quan đến hàng hoá.
- Kiểm tra niêm yết giá, bán hàng hoá theo giá niêm yết.
- Kiểm tra nhãn hàng hoá

e. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng phân bón

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép buôn bán phân bón.
- Kiểm tra về việc thực hiện các điều kiện kinh doanh phân bón.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá; nhãn hàng hóa.
- Niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định đo lường, chất lượng hàng hoá.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng lấy mẫu phân bón đưa đi thử nghiệm chất lượng (nếu cần).

g. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng vật tư nông nghiệp

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp; Giấy phép buôn bán vật tư nông nghiệp (nếu có quy định).
- Kiểm tra về việc thực hiện các điều kiện kinh doanh.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hoá; nhãn hàng hóa.

- Niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định đo lường, chất lượng hàng hoá.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng lấy mẫu hàng hoá đưa đi thử nghiệm chất lượng (nếu cần).

h. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp.
- Quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
- Quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh, bảo quản, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm đã qua chế biến không bao gói sẵn và bao gói sẵn đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.
- Quy định về tự công bố/đăng ký công bố sản phẩm. Lấy mẫu nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm để phân tích các chỉ tiêu về chất lượng theo quy định khi cần thiết.
- Kiểm tra hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa.
- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

Lưu ý: Tùy vào tình hình thực tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh người có thẩm quyền ban hành Quyết định kiểm tra ghi nội dung kiểm tra đúng đối tượng, phạm vi, thẩm quyền theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với các đối tượng kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, vật tư nông nghiệp có 36 đối tượng trùng với Kế hoạch của Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật yêu cầu các Đội QLTT chủ động liên hệ phối hợp với Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật kiểm tra theo đúng quy định, nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

- Cơ quan QLTT sẽ tiến hành kiểm tra: Các quy định về đăng ký kinh doanh, lĩnh vực giá, hàng hoá, hoá đơn, chứng từ liên quan đến hàng hoá, nhãn hàng hoá đối với phân bón, lấy mẫu phân bón kiểm tra chất lượng (nếu cần thiết).
- Chi cục Trồng trọt & Bảo vệ thực vật thanh tra, kiểm tra: Điều kiện kinh doanh phân bón, thuốc BVTV và các giấy tờ liên quan đến điều kiện kinh doanh; nhãn hàng hoá đối với Thuốc BVTV; lấy mẫu phân bón, thuốc BVTV kiểm tra chất lượng (nếu cần thiết).

3. Thời gian kiểm tra: Thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/11/2021.

4. Địa bàn kiểm tra: Trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Các Đội Quản lý thị trường trực thuộc chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương như Công an, Công thương, Khoa học & Công nghệ, Y tế ...

thành lập đoàn kiểm tra theo đúng quy định để tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục QLTT tỉnh Lâm Đồng sau khi được phê duyệt, ban hành, đồng thời tránh chồng chéo, bỏ sót tổ chức, cá nhân vi phạm.

2. Phân công nhiệm vụ

a, Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

- Thực hiện công tác tổng hợp báo cáo theo quy định, tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan khi thực hiện Kế hoạch này.

- Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các Đội quản lý thị trường trực thuộc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục QLTT tỉnh Lâm Đồng.

- Tiếp nhận, thẩm định, tham mưu trình cấp có thẩm quyền các vụ việc vi phạm hành chính vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường.

b. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Gửi Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 cho các đối tượng được kiểm tra và cơ quan, tổ chức có liên quan ngay sau khi được ban hành, đồng thời niêm yết công khai Kế hoạch này tại trụ sở cơ quan.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Cục trong việc chuẩn bị đầy đủ kinh phí và trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực, ấn chỉ và phương tiện phục vụ kiểm tra. Hướng dẫn thu tiền phạt, hàng hoá tịch thu và các chế độ cho công chức người lao động trong thực thi nhiệm vụ.

- Phối hợp với các Phòng chuyên môn đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với lãnh đạo Cục về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương và đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Kế hoạch, đồng thời phê bình, đề nghị xem xét kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

c. Phòng Thanh tra - pháp chế

- Tham mưu, đề xuất việc giải quyết các khiếu nại hành chính và tố cáo vi phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường, công chức QLTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng.

- Theo dõi, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan trong khi thực hiện kế hoạch.

d. Các Đội Quản lý thị trường trực thuộc

Căn cứ Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Đội QLTT số 1: tổng số đối tượng là 173, số lượng hàng tháng khoảng: 16 vụ

Đội QLTT số 2: tổng số đối tượng là 170, số lượng hàng tháng khoảng: 16 vụ

Đội QLTT số 3: tổng số đối tượng là 227, số lượng hàng tháng khoảng: 20 vụ

Đội QLTT số 4: tổng số đối tượng là 143, số lượng hàng tháng khoảng: 13 vụ

Đội QLTT số 5: tổng số đối tượng là 151, số lượng hàng tháng khoảng: 14 vụ

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng được đảm bảo từ ngân sách nhà nước và được dự toán trong kinh phí hoạt động năm 2021 theo quy định.

Kinh phí cho công chức tham gia phối hợp do cơ quan cử công chức chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật.

Các Phòng, Đội Quản lý thị trường trực thuộc sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc đã được trang bị phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của đơn vị mình.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện báo cáo

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc gửi về Cục Quản lý thị trường tỉnh Lâm Đồng và UBND cấp huyện trên địa bàn quản lý trước ngày 20/11/2021. đồng thời gửi kèm theo bản mềm về địa chỉ: lamdong.nvth@dms.gov.vn để Cục tổng hợp báo cáo theo quy định. Báo cáo phải nêu rõ những việc chưa làm được, nguyên nhân, đề xuất cách xử lý; các vụ việc điển hình, đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật với tập thể, cá nhân trong khi thực hiện nội dung của Kế hoạch.

2. Báo cáo đột xuất

Trong trường hợp đột xuất, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường trực thuộc chịu trách nhiệm báo cáo với Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Lâm Đồng và UBND cấp huyện trên địa bàn quản lý kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2021 ngay khi được yêu cầu./.

